

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 445/2024/HS-PT

Ngày: 09-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trương Công Huân.

2/ Ông Ngô Đức Thụ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 409/2024/HSPT ngày 06/11/2024 đối với bị cáo Hồ Quang T, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5878/2024/QĐXXPT-HS ngày 11/11/2024. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 430/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hồ Quang T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1991 tại Đồng Tháp; địa chỉ thường trú: 200 tổ H, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quang M và bà Lê Thị B; có vợ và 03 con, đứa lớn nhất sinh năm 2013, đứa nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ S (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963; trú tại C, Khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, là chồng của bị hại Nguyễn Thị Mỹ S.

2/ Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1985; trú tại 1 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, là con của bị hại Nguyễn Thị Mỹ S.

3/ Chị Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1990; trú tại 1 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, là con của bị hại Nguyễn Thị Mỹ S.

Ông Nguyễn Văn C ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng V và chị Nguyễn Thị Hoàng Y tham gia tố tụng, giải quyết vụ án theo Giấy ủy quyền số 1258 ngày 11/9/2023 và Giấy ủy quyền số 1913 ngày 08/12/2023.

Anh V và chị Y vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 01/9/2023, Hồ Quang T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 kéo theo rơ moóc biển số 35R- 008.05 lưu thông trên Quốc lộ A hướng từ cầu vượt S về hướng cầu vượt G. Khi xe lưu thông đến nơi giao nhau giữa Quốc lộ A với đường nhánh Quốc lộ A, khu phố E, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì T điều khiển cho xe chuyển hướng rẽ phải để lưu thông tiếp vào đường nhánh Quốc lộ A.

Khi xe chuyển hướng rẽ phải và lưu thông đến gần trụ đèn số C, đường N, Khu phố E, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72K1-726.73 do bà Nguyễn Thị Mỹ S điều khiển lưu thông bên phải cùng chiều hướng từ cầu vượt S về hướng cầu vượt G.

Hậu quả sau tai nạn bà S bị bánh xe ô tô trực 3 bên phải cán qua người dẫn đến tử vong tại chỗ. Do không biết đã gây ra tai nạn nên T vẫn tiếp tục điều khiển xe vào đường nhánh Quốc lộ A hướng về cổng chào Khu công nghiệp S và kéo lê theo xe mô tô biển số 72K1- 726.73 dưới gầm rơ moóc biển số 35R-008.05, khi xe ô tô di chuyển cách hiện trường nơi xảy ra tai nạn 230m thì được người đi đường thông báo xe đã gây tai nạn, T liền thắng xe dừng lại xuống kiểm tra và phát hiện sự việc như trên nên đến Công an phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn gần trụ đèn số 37, đường Q, khu phố E, phường B, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc lộ A từ cầu vượt S về cầu vượt Gò Dưa được phân chia thành 03 làn đường (02 làn đường dành cho xe ô tô và 01 làn đường dành cho xe mô tô). Trong đó, 02 làn đường dành cho xe ô tô được phân cách nhau bởi vạch sơn màu trắng phân tuyến không liên tục, 01 làn đường dành cho xe mô tô được phân cách với 02 làn xe ô tô bằng dải phân cách bê tông cố định liên tục. Từ bên trái sang bên phải các làn đường có bề rộng mặt đường lần lượt là: 3m60, 4m10 và 8m00; đường nhánh Quốc lộ A có dải phân cách bê tông cố định phân chia 02 làn đường.

Hiện trường sau tai nạn, vị trí làn đường dành cho xe mô tô trên Quốc lộ A tiếp giáp với đường rẽ phải có: Mảnh nhựa vỡ màu đen (vị trí số 1), tiền dẫn vào đường rẽ có: Mảnh kim loại (vị trí số 2); Đầu vết cày (vị trí số 3); Tủ thi nữ giới (vị trí số 4); Vật dụng cá nhân, thức ăn (vị trí số 5).

Từ đầu vết cày (vị trí số 3) có vết cày không liên tục kéo dài 230m60 theo đường nhánh Quốc lộ A, kết thúc tại bánh sau xe mô tô biển số 72K1-726.73 (vị trí số 7) đang nằm phía dưới gầm rơ moóc biển số 35R- 008.05 của xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 (vị trí số 6);

Kết luận giám định số 7431/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết hằn trượt xước khuyết kim loại, cong biến dạng, bám chất màu trắng chân trụ chống bên phải sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05, có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết cong biến dạng, gãy vỡ, trượt xước bám chất màu đen, màu nâu các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 72K1-726.73 (gồm: ốp sàn để chân bên trái, chân chống, ốp động cơ), có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau.

Chân trụ chống bên phải sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05 kéo bởi xe ô tô đầu kéo biển số 61H-071.26 và bên trái xe mô tô biển số 72K1- 726.73 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe.

Khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 72K1-726.73 chuyển động trên làn xe mô tô, phần đường bên phải Quốc lộ A, theo hướng từ KCN S đến cầu vượt G; xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 kéo sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05 chuyển động cùng chiều bên trái và chuyển hướng, cắt ngang từ trái sang phải hướng chuyển động của xe mô tô biển số 72K1-726.73.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô với phương tiện khác.

Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên chiều xuống mặt đường giữa 2 xe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Thị Mỹ S số 9641-23/KL-KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

1. Các kết quả chính:

Vùng đầu: Xây xát da, bầm tụ máu thái dương- chẩm phải, kích thước 16cm x 15cm. Rách da phức tạp mặt phải- mũi- trán- mặt trái, kích thước 30cm x10cm, lộ nhiều xương hộp sọ, xương hàm mặt gãy nhiều mảnh. Bên trong xương hộp sọ, xương hàm mặt vỡ nhiều mảnh phức tạp. Nhu mô não dập nát nhiều nơi, nặng nhất ở đáy não và thùy trán 2 bên.

Vùng ngực, bụng: Xây xát da, bầm tụ máu lưng- thắt lưng, kích thước 45cm x 40cm. Bầm tụ máu cổ- ngực hai bên rải rác, kích thước 30cm x 20cm. Dập rách da vùng bụng- hạ vị trái, kích thước 60cm x 8cm, lộ các tạng trong ngực - bụng dập nát ra ngoài.

Bên trong gãy ngang liên sườn 3 xương ức. Gãy cung trước xương sườn 1 đến 5 bên phải, cung trước xương sườn 1 đến 4 bên trái.

Hai phổi dập rách rải rác. Dập, đứt cung động mạch chủ ngực. Khoang ngực hai bên có khoảng 1,5 lít máu không đông lẫn mô dập nát. Tim, gan, lách, dạ dày và các quai ruột bị dập, đứt lộ ra ngoài qua vết rách ở bụng.

- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.
- Trong máu không tìm thấy các chất độc thường gặp.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Nguyễn Thị Mỹ S chết do đa chấn thương;

Kết quả xác minh: Hồ Quang T và bà Nguyễn Thị Mỹ S có giấy phép lái xe đúng quy định;

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 do Công ty TNHH D1 đứng tên chủ sở hữu có giấy tờ đầy đủ và hợp lệ.

- Rơmoóc biển số 35R- 008.05 do bà Tạ Thị M1 (sinh năm 1983, Nơi thường trú: thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 15/7/2023, bà M1 đã lập hợp đồng cho Công ty TNHH D1 thuê với thời hạn 06 tháng có giấy tờ đầy đủ và hợp lệ.

Ngày 11/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố T đã trả xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 và rơmoóc biển số 35R-008.05 cho anh Nguyễn Thái H là người được Công ty TNHH D1 ủy quyền thay mặt giải quyết các vấn đề liên quan đến vụ tai nạn.

- Xe mô tô biển số 72K1-726.73 là do chị Nguyễn Thị D, nơi thường trú 16/43, Ô 1, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu có giấy tờ đầy đủ và hợp lệ. Ngày 01/5/2023, chị D bán lại xe trên cho Cửa hàng N (địa chỉ E, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) do ông Nguyễn Văn H1 làm chủ với giá 28.000.000đồng. Sau đó, ông H1 bán lại xe trên cho bà Nguyễn Thị Mỹ S là người điều khiển xe liên quan đến tai nạn với giá 31.500.000đồng. Trong phần giải quyết dân sự giữa 02 bên, Công ty TNHH D1 đã hỗ trợ tiền sửa xe cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị Mỹ S nên gia đình nạn nhân đã đồng ý giao xe mô tô biển số 72K1-726.73 cho Công ty TNHH D1. Ngày 22/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố T đã trả cho anh Nguyễn Thái H chiếc xe mô tô trên;

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 740141009565 của bị can Hồ Quang T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 06/02/2023; 01 đĩa DVD ghi lại vụ tai nạn (kẹp trên bìa hồ sơ chính).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thái H là đại diện Công ty TNHH D1 và tài xế Hồ Quang T hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Mỹ S chi phí mai táng và sửa chữa xe mô tô biển số 72K1-726.73 tổng cộng số tiền là 160.000.000 đồng. Anh Nguyễn Hoàng V- là người được gia đình ủy quyền đã đồng ý nhận và

có đơn cam kết bãi nại cho tài xế Hồ Quang T, không thắc mắc khiếu nại gì đối với vụ tai nạn giao thông, cam kết tự khắc phục hậu quả.

Tại bản Cáo trạng số 365/CT- VKSTPTĐ ngày 11/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Hồ Quang T về tội về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 430/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2024 bị cáo Hồ Quang T có đơn kháng cáo xin Tòa cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Quang T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, đủ cơ sở để xác định khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông bị cáo không chú ý quan sát đã gây tai nạn và làm cho bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, do đó Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Về kháng cáo của bị cáo, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; ông bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng và gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 430/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo bị cáo Hồ Quang T làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 01/9/2023, bị cáo Hồ Quang T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 kéo theo rơ moóc biển số 35R- 008.05 lưu thông trên Quốc lộ A, hướng từ cầu vượt S về hướng cầu vượt G. Khi xe lưu thông đến nơi giao nhau giữa Quốc lộ A với đường nhánh Quốc lộ A, thuộc khu phố E, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo cho xe chuyển hướng rẽ phải để lưu thông tiếp vào đường nhánh Quốc lộ A. Do lúc này bị cáo tập trung vào màn hình điện thoại di động, không tập trung quan sát các hướng nên sau khi chuyển hướng rẽ phải và lưu thông đến gần trụ đèn số C, đường N, Khu phố E, phường B đã va chạm với xe mô tô biển số 72K1-726.73 do bà Nguyễn Thị Mỹ S điều khiển đang lưu thông bên phải cùng chiều. Bánh xe ô tô trục 3 bên phải cán qua người bà S và kéo lê bà S cùng chiếc xe mô tô của bà một đoạn khoảng 230m, cho đến khi người dân phát hiện hô hoán thì bị cáo mới cho xe dừng lại. Hậu quả bà Nguyễn Thị Mỹ S bị tử vong tại chỗ, chiếc xe mô tô 72K1-726.73 bị hư hỏng, chi phí sửa chữa 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Theo Bản kết luận giám định số 7431/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết hằn trượt xước khuyết kim loại, cong biến dạng, bám chất màu trắng chân trụ chống bên phải sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05, có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết cong biến dạng, gãy vỡ, trượt xước bám chất màu đen, màu nâu các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 72K1-726.73 (gồm: ốp sàn để chân bên trái, chân chống, ốp động cơ), có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau.

- Chân trụ chống bên phải sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05 kéo bởi xe ô tô đầu kéo biển số 61H-071.26 và bên trái xe mô tô biển số 72K1- 726.73 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe.

- Khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 72K1-726.73 chuyển động trên làn xe mô tô, phần đường bên phải Quốc lộ A, theo hướng từ KCN S đến cầu vượt G; xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 071.26 kéo sơ mi rơ moóc biển số 35R- 008.05 chuyển

động cùng chiều bên trái và chuyển hướng, cắt ngang từ trái sang phải hướng chuyển động của xe mô tô biển số 72K1-726.73.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô với phương tiện khác.

- Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên chiều xuống mặt đường giữa 2 xe.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Thị Mỹ S số 9641-23/KL- KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Nguyên nhân bà Nguyễn Thị Mỹ S chết do đa chấn thương.

Hành vi của bị cáo Hồ Quang T đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cấp sơ thẩm xét xử và kết tội bị cáo Hồ Quang T phạm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điều luật đã nêu trên là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có bà ngoại là người có công với nước; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại. Cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là có căn cứ, đúng luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã xem xét và áp dụng đầy đủ những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Mặc dù bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, nhưng trong vụ tai nạn giao thông này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, nên việc bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là cần thiết, nhằm để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này.

[5] Quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Quang T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 430/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Dương sự; (1)
- THA thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

